

Ngày 28/07/2026



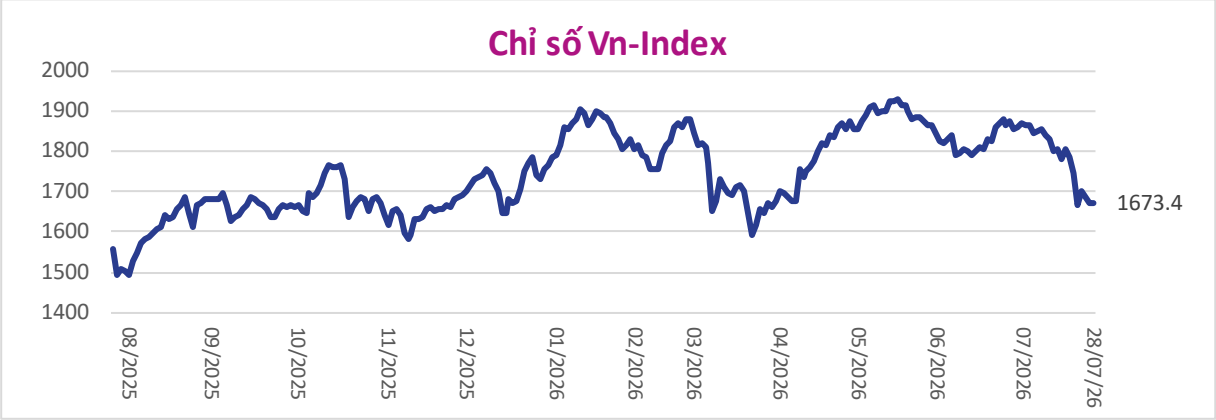
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN



Tổng quan thị trường

1673.4 4.39 0.26%

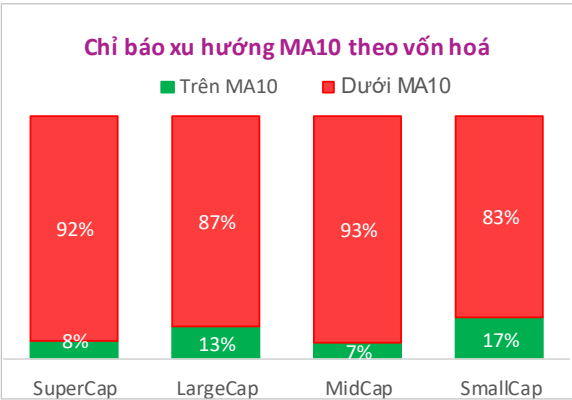


Phiên giao dịch sáng ngày 28/07/2026, chỉ số Vn-Index đang tăng nhẹ, tuy nhiên số lượng mã giảm đang chiếm ưu thế. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 4,39 điểm, nhưng vẫn đang vận động dưới đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: BID(+1,3%), HPG(+2,2%), VNM(+1,7%), GVR(+1,5%), trong khi đó mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VPB(-1,0%).

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -9.417 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -90.093 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang mua ròng 443 tỷ đồng.

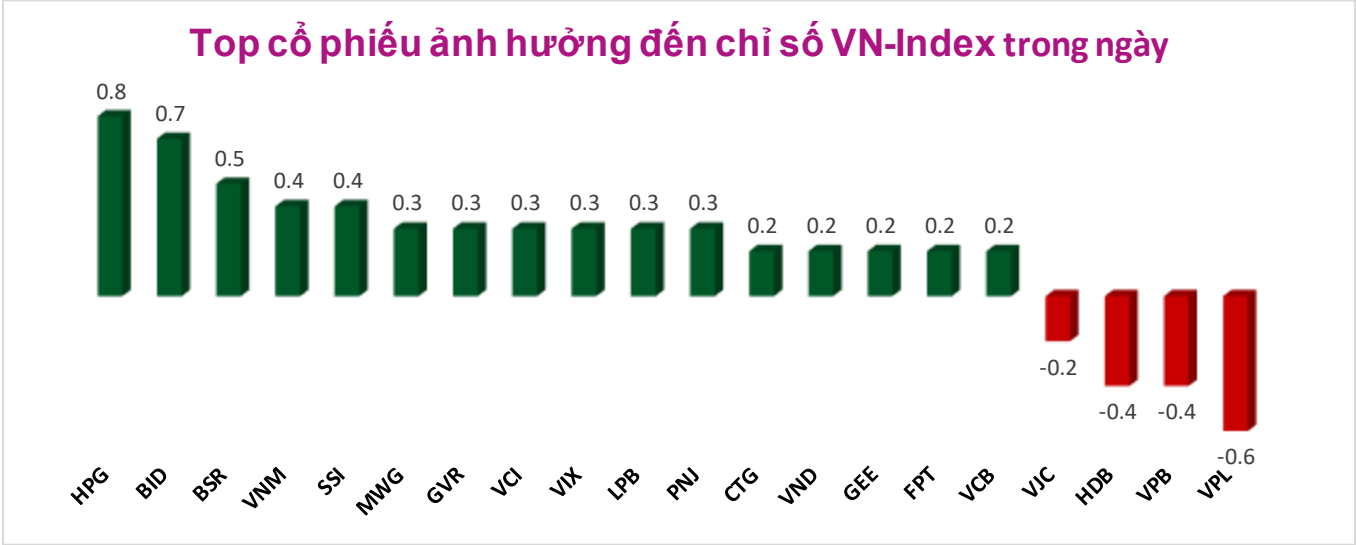
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↓	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↓
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản ↓
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường ↓	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

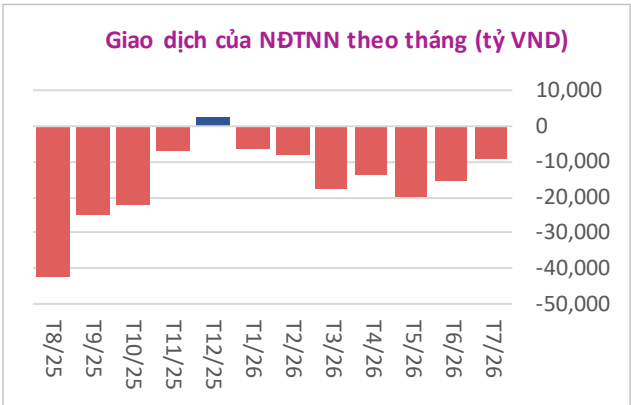
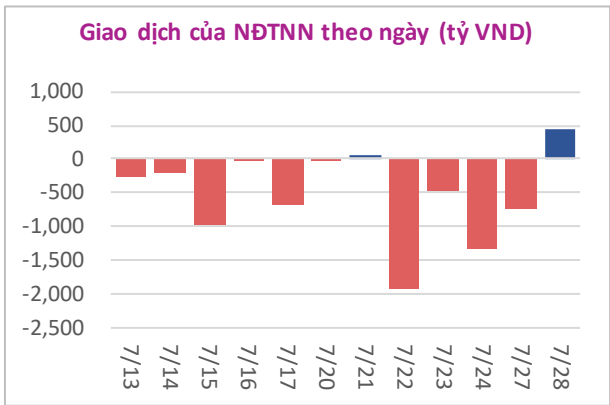


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

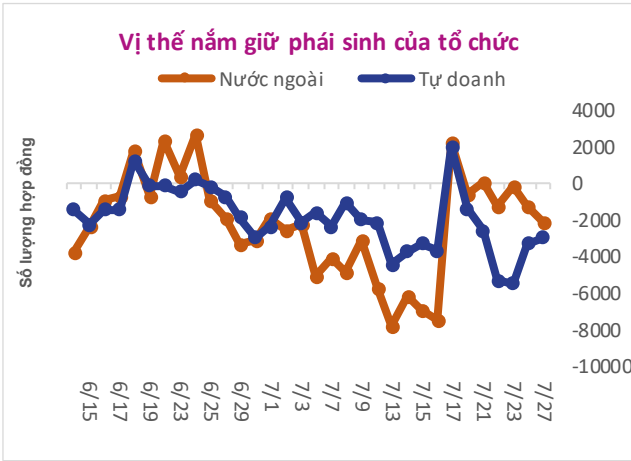
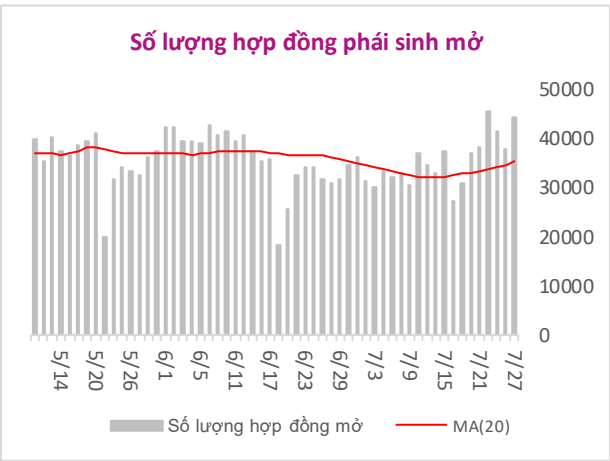
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài

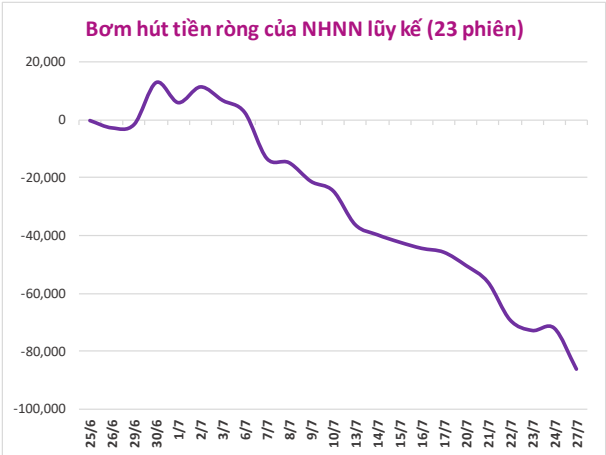
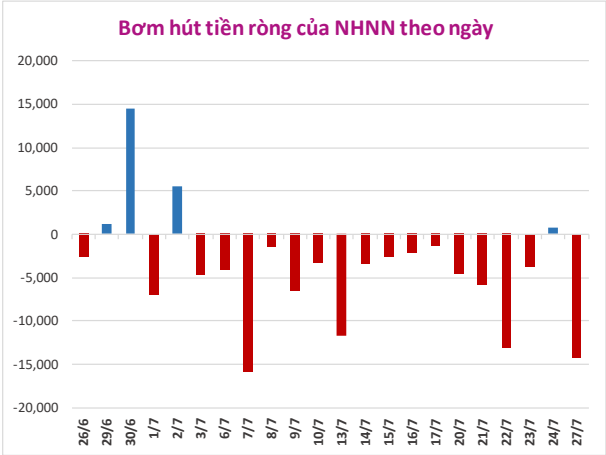


Thị trường phái sinh VN30



Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

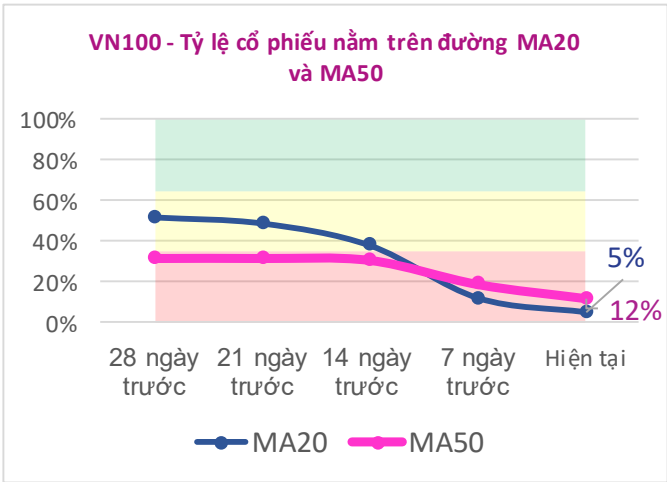
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG



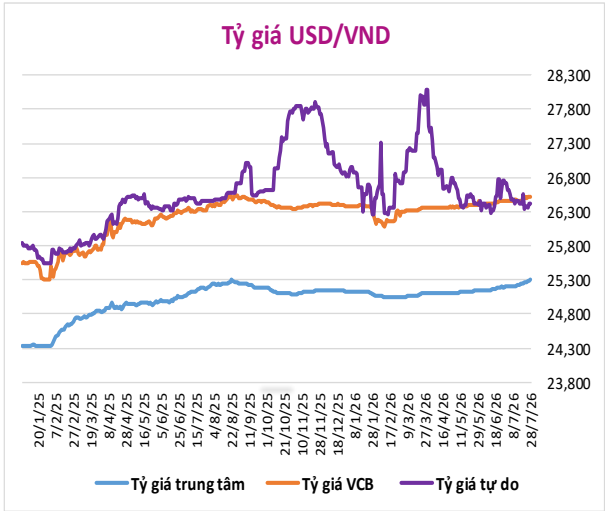
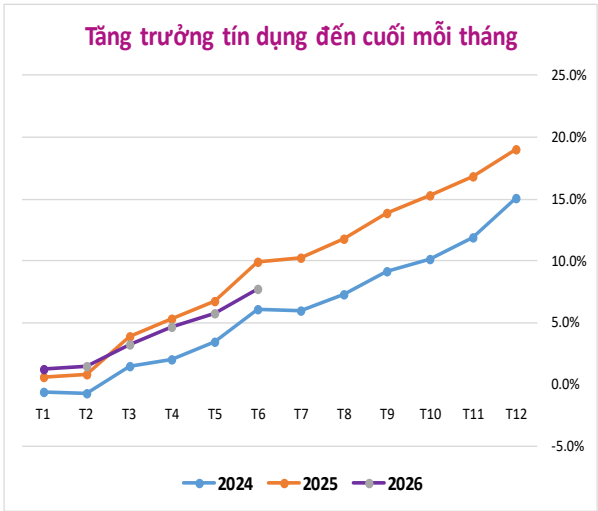
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

HDC (+0.8)	HPG (-0.8)	FPT (-0.8)	VRE (-0.8)	VIB (-0.8)
VNM (-0.9)	BCM (-1.0)	VJC (-1.2)	VPL (-1.4)	VPB (-1.4)
MBB (-1.5)	GVR (-1.6)	HDB (-1.8)	TCB (-2.2)	CTG (-2.8)
BID (-2.8)	MWG (-3.9)	VCB (-4.1)	VHM (-4.4)	VIC (-6.0)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



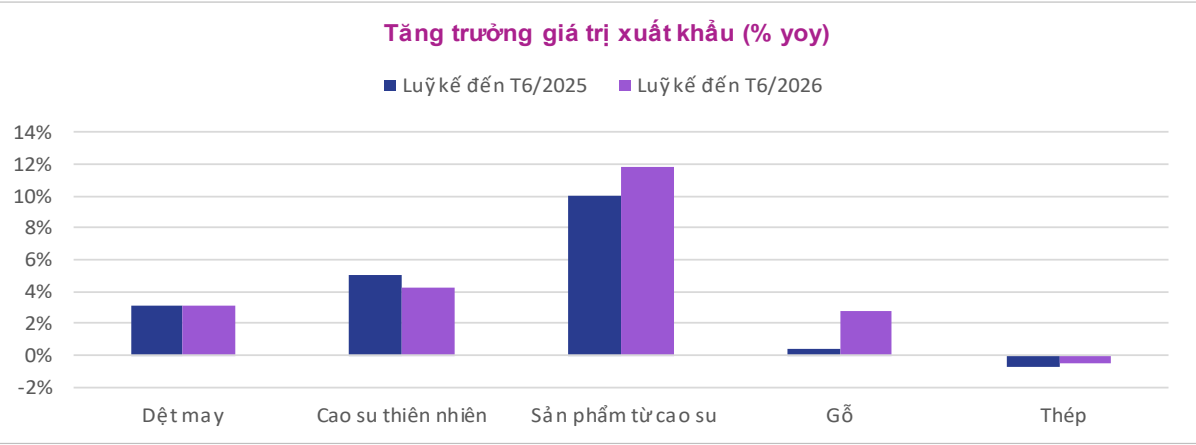
Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá



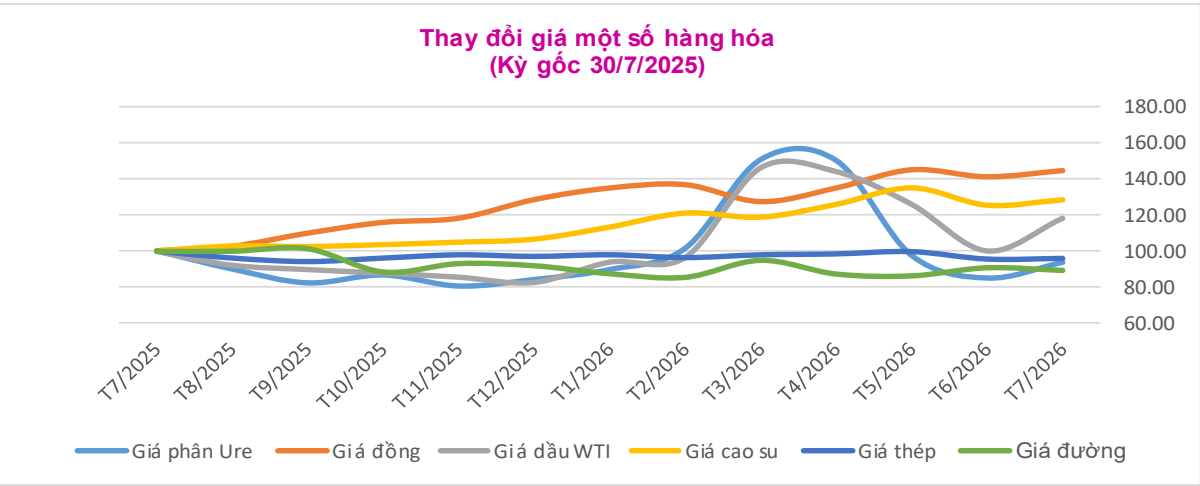
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	04/2026	05/2026	06/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	50.5	52.8	51.8	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, nhưng có phần giảm nhẹ so với tháng trước
Sản xuất công nghiệp (YoY)	9.3%	10.1%	12.7%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	11.8%	14.8%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 6/2026 đạt mức cao nhất kể từ 1/2023
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	22.8%	18.0%	28.1%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao; tháng 6 đạt mức tăng cao nhất trong 5 tháng gần nhất
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	35.7%	33.8%	45.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tăng trưởng mạnh trong tháng 6 và là nhập siêu tháng thứ 7 liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.5%	5.6%	4.7%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng có phần hạ nhiệt so với 2 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.0%	0.1%	0.27%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



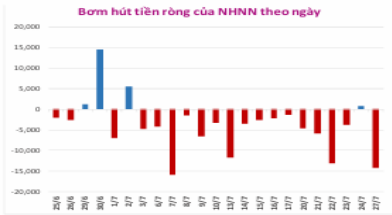
Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Phiên 27/7: NHNN hút ròng 14.100 tỷ đồng, lãi suất qua đêm chỉ 2,5%: Trong phiên giao dịch 27/7, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục hút ròng 14.100 tỷ đồng qua kênh tín phiếu khi thanh khoản hệ thống dồi dào. Cụ thể, NHNN chào thầu thành công 14.100 tỷ đồng tín phiếu kỳ hạn 14 ngày với lãi suất 3,8%/năm và không bơm vốn OMO. Động thái này nhằm rút bớt tiền đồng dư thừa, giảm bớt áp lực lên tỷ giá VND/USD trong bối cảnh thị trường biến động. Dù vậy, nguồn cung tiền hệ thống ngân hàng vẫn rất dư dả, kéo lãi suất cho vay qua đêm trên thị trường liên ngân hàng hạ về mức 2,5%/năm. Việc điều tiết linh hoạt từ nhà điều hành giúp duy trì tính ổn định cho thị trường tiền tệ và cân bằng mặt bằng lãi suất. (Nguồn: nguoiquansat.vn)



TIN QUỐC TẾ

ECB: Cần tiếp tục tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát: Sau khi giá dầu vượt mốc 100 USD/thùng trong tuần trước, thị trường tài chính hiện đã phản ánh gần như hoàn toàn khả năng ECB sẽ nâng lãi suất thêm 0,25 điểm phần trăm tại cuộc họp tháng 9. Các quan chức Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) vừa nhấn mạnh tính cấp thiết của việc tiếp tục tăng lãi suất nhằm kiểm soát lạm phát. Dù áp lực giá cả tại Eurozone có dấu hiệu hạ nhiệt, lạm phát lõi vẫn ở mức cao dai dẳng và xa rời mục tiêu 2%. ECB lo ngại việc nới lỏng chính sách quá sớm sẽ khiến lạm phát bùng phát trở lại, buộc cơ quan này phải duy trì lộ trình thắt chặt. Bên cạnh đó, ECB sẵn sàng chấp nhận rủi ro suy giảm tăng trưởng kinh tế ngắn hạn để đổi lấy sự ổn định giá cả dài hạn. Giới phân tích dự báo ECB sẽ thực hiện thêm đợt tăng lãi suất điều hành trong kỳ họp chính sách sắp tới. (Nguồn: vietstock.vn)

Sức ép lạm phát đẩy Fed vào cuộc họp nhiều tranh cãi: Bức tranh kinh tế tài chính hiện nay đang ghi nhận sự phân hóa khá rõ rệt. Tại Mỹ, Fed bước vào kỳ họp đầy tranh cãi giữa thất vọng kiểm chế lạm phát và lo ngại suy thoái. Trong khi đó, ECB tiếp tục duy trì quan điểm cứng rắn tăng lãi suất. Trái ngược xu hướng thế giới, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều tiết thanh khoản linh hoạt, hút ròng qua tín phiếu để giảm áp lực tỷ giá nhưng vẫn giữ lãi suất liên ngân hàng ở mức thấp 2,5%/năm. Song song đó, kết quả kinh doanh quý II/2026 của doanh nghiệp trong nước ghi nhận đã bắt phá tích cực từ nhóm dẫn dắt như Masan, ngân hàng, điện, dù bức tranh chung vẫn có sự phân hóa đáng kể giữa các ngành nghề. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán ghi nhận sự phân hóa rõ rệt giữa các chỉ số chính. Dow Jones dẫn đầu đà tăng khi tiến 262.83 điểm, tương ứng 0.51%, vọt lên mức 52210.08 điểm nhờ dòng tiền giữ nhiệt tốt ở nhóm cổ phiếu giá trị. S&P 500 duy trì sắc xanh nhẹ, tăng 1.20 điểm (+0.02%) lên 7413.18 điểm, phản ánh tâm lý giằng co của nhà đầu tư. Trái lại, áp lực chốt lời khiến Nasdaq chịu sức ép điều chỉnh, giảm 43.74 điểm (-0.18%) xuống còn 24932.08 điểm do nhóm công nghệ hạ nhiệt. Sự trái chiều này diễn ra trong bối cảnh thị trường châu Âu giữ đà khởi sắc, còn các chỉ số lớn tại châu Á lại chứng kiến sự phân hóa tương tự. Nhìn chung, tâm lý giao dịch tại Mỹ hiện duy trì sự thận trọng đáng kể. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới giảm rất mạnh sau chuỗi ngày neo cao. Giá dầu Brent giảm 6.27 USD/thùng (-6.84%), lùi về 85.41 USD/thùng và chính thức mất mốc 90 USD. Dầu WTI cũng giảm 3.14 USD/thùng (-3.69%), xuống còn 82.01 USD/thùng. Đà giảm xuất phát từ tín hiệu hạ nhiệt căng thẳng địa chính trị khi giải pháp ngoại giao được ưu tiên, giúp xoa dịu nỗi lo gián đoạn nguồn cung. Tại thị trường trong nước, giá bán lẻ xăng dầu tiếp tục áp dụng băng giá niêm yết cũ. Cụ thể, xăng E5 RON 92 ở mức 20.880 đồng/lít, xăng RON 95 giữ mức 21.430 đồng/lít, trong khi dầu diesel dao động khoảng 25.760 đến 27.860 đồng/lít. Nhìn chung, xu hướng thế giới đang dần tỏa nhiệt. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng ghi nhận nhịp tăng ấn tượng ở cả trong nước lẫn thế giới. Trên thị trường quốc tế, giá vàng giao ngay bật tăng vọt lên quanh mức 4.088 USD/ounce nhờ lực hỗ trợ từ việc đồng USD suy yếu và lợi suất trái phiếu Mỹ hạ nhiệt. Tâm điểm chú ý của giới đầu tư hiện dồn vào cuộc họp chính sách tiền tệ của Fed với dự báo sẽ tiếp tục giữ nguyên lãi suất. Ấn theo đà bứt phá thế giới, giá vàng miếng SJC trong nước cũng biến động mạnh, niêm yết phổ biến ở mức 139 triệu đồng/lượng (mua vào) và 143 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng khoảng 1,5 triệu đồng/lượng so với phiên trước. Chênh lệch mua - bán duy trì ở mức khá rộng, khoảng 4 triệu đồng/lượng. Nhìn chung, dòng tiền vẫn tìm đến kim loại quý như một kênh trú ẩn an toàn trước các thông tin kinh tế vĩ mô quan trọng. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	52210.08	262.83	0.51
S&P 500	7413.18	1.20	0.02
Nasdaq	24932.08	-43.74	-0.18
FTSE100	10781.75	45.52	0.42
Euro Stoxx 50	6286.35	5.41	0.09
DAX	25361.03	262.03	1.04
Nikkei 225	63521.50	-1832.00	-2.80
Shanghai	3858.25	44.05	1.15
KOSPI	6755.75	65.13	0.97

TIN TRONG NƯỚC

Lãi suất vượt 9%, tiền gửi ngân hàng lập kỷ lục 10,82 triệu tỷ đồng: Theo dữ liệu từ Ngân hàng Nhà nước, tổng tiền gửi của dân cư và tổ chức kinh tế tại hệ thống ngân hàng đã lập kỷ lục vượt 10,82 triệu tỷ đồng. Trong đó, tiền gửi của các tổ chức kinh tế đạt hơn 6,84 triệu tỷ đồng, còn tiền gửi dân cư tiếp tục tăng trưởng bền vững, cán mốc trên 6,98 triệu tỷ đồng. Dù mặt bằng lãi suất huy động duy trì ở mức tương đối thấp, dòng tiền nhàn rỗi vẫn liên tục chảy mạnh vào ngân hàng. Điều này phản ánh tâm lý ưu tiên an toàn của người dân và doanh nghiệp trong bối cảnh các kênh đầu tư khác còn rủi ro, đồng thời khẳng định niềm tin vững chắc vào tính thanh khoản của hệ thống. (Nguồn: vietnamnet.vn)

Hé lộ những khoản lãi tăng đột biến trong quý II: Bức tranh kết quả kinh doanh quý II/2026 ghi nhận nhiều doanh nghiệp có lợi nhuận tăng trưởng đột biến hàng trăm đến hàng nghìn phần trăm so với cùng kỳ. Động lực chính đến từ việc hoàn nhập dự phòng, tiết giảm chi phí tài chính, cùng sự phục hồi của doanh thu cốt lõi ở ngành sản xuất, xuất khẩu và bán lẻ. Bên cạnh đó, một số đơn vị ghi nhận lãi lớn nhờ hoạt động tài chính và thanh lý tài sản. Dù vậy, giới phân tích lưu ý nhà đầu tư cần bóc tách kỹ cơ cấu lợi nhuận, phân biệt giữa đã tăng trưởng bền vững từ kinh doanh cốt lõi với các khoản thu nhập bất thường ngắn hạn để đưa ra quyết định đầu tư hiệu quả trên thị trường chứng khoán. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (28/7/26)		
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS		P/B	P/E
			Q3/25 (YoY)	Q4/25 (YoY)	nhuận	nhuận	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2025 (TTM)					
			ròng Q3/25	ròng Q4/25									
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.21	7.3	22,300
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.24	4.4	16,400
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.67	7.1	49,450
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.42	8.1	35,150
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.22	9.9	148,400
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.00	23.3	24,150
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.63	7.6	57,000
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.25	6.4	28,900
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	3.76	13.0	68,000
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.46	8.1	29,850
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.12	13.3	33,300
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.44	6.4	46,700
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.02	12.9	61,100
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.44	9.5	62,700
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.39	14.0	67,100
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.76	5.2	11,900
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.08	14.01	72,300
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.22	7.77	13,700
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.70	6.15	15,800
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.40	7.16	9,770
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.22	10.29	20,800
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.88	16.30	11,700
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.97	11.63	27,500
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.90	11.71	17,050
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.52	9.35	6,760
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.78	21.47	136,000
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.71	14.41	26,200
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.53	5.04	30,050
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.17	14.43	64,200
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.28	3535.28	36,300
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	2.85	13.38	64,400
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.12	22.15	47,400
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.67	10.46	20,400
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.21	5.21	20,450
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.96	8.37	48,600
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.42	14.06	32,400
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	0.99	12.90	13,150
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.06	9.00	33,500
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.64	9.06	47,400
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.47	23.73	20,550
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.78	4.43	11,550
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	1.92	7.36	46,400
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.28	23.01	72,500
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.12	7.74	28,350
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.76	6.88	16,650
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.08	8.61	74,600
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	1.99	12.84	54,100
48	VGI	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.53	3.98	10,600
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.20	8.29	53,600
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.97	34.77	124,800
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.57	13.08	58,900
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.07	7.92	24,300
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.10	13.43	44,950

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
TCM	28/7/2026 11:30:00 AM	Bullish PinBar	16.65

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.